

# PHAN BỘI CHÂU TOÀN TẬP



Cụ Phan Bội Châu (1867- 1940) không những là nhà Cách Mạng lớn tiêu biểu cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam vào cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, đồng thời cũng là một nhà văn, nhà thơ lớn có tư tưởng Cách mạng trong lịch sử nước ta thời cận đại.

Bộ sách **“PHAN BỘI CHÂU TOÀN TẬP”** do nhà xuất bản Thuận Hóa phát hành năm 1990 gồm 10 tập, mỏng nhất 370 trang, dày nhất trên 680 trang, tổng cộng trên 4800 trang, là một tài liệu khá đầy đủ để chứng minh điều ấy. Xem qua bộ sách, chúng ta không khỏi ngạc nhiên về số lượng trên hàng nghìn trang thơ văn đủ thể loại viết bằng chữ Hán, chữ Nôm và chữ Quốc ngữ.

Theo nhà biên soạn cho biết, một số tác phẩm đã thất truyền, nhưng số sưu tầm được không phải là ít so với bất cứ nhà văn, nhà thơ Việt Nam nào từ xưa đến nay.

Để quý AH chưa có dịp xem qua bộ sách, không rõ 10 tập sách này được sắp xếp các loại văn, thơ của cụ Phan Bội Châu như thế nào, xin trích ghi phần mục lục sau đây:



## PHAN BỘI CHÂU TOÀN TẬP (10 tập)

Tập 1 : Thơ văn sáng tác trước khi Phan Bội Châu xuất dương (1882 - 1905)

Tập 2 : Thơ văn thời kỳ Đông Du (1905 - 1909)

Tập 3 : Thơ văn thời kỳ hoạt động ở Xiêm, Trung Quốc (1910 - 1925)

Tập 4 : Thơ văn thời kỳ ở Huế (1925 -1940)  
(Văn xuôi, Truyện ký, Tạp văn, Chính luận)

Tập 5 : Thơ văn thời kỳ ở Huế (1925 -1940)  
(Văn vần, Thơ, Phú, Văn tế, Câu đối...)

Tập 6 : Chuyên tập

về Tự truyện và Triết luận

Tập 7 : Chu dịch quốc âm diễn giải. Tập thượng.

Tập 8 : Chu dịch quốc âm diễn giải. Tập hạ.

Tập 9 : Khổng học đăng. Tập thượng.

Tập 10 : Khổng học đăng. Tập hạ.

*Chúng tôi xin trích đăng một số thơ văn của cụ, mà hầu hết đều mang nỗi niềm người dân nô lệ và kêu gọi đứng lên chống thực dân, đô hộ để giải phóng quê hương.*

**Lê Khắc Thí.**

# Trang Thơ

## PHAN BỘI CHÂU



### NGHĨ XEM SỰ THẾ.

*Nghĩ xem sự thế thế nào đây?  
Ngoảnh lại giang sơn giọt lệ đầy.  
Một lũ quan dân phường lính lệ.  
Vài câu kinh kệ giấc đêm khuây.  
Đại chi xấu mặt cam lòng chịu.  
Khôn cũng tung lông cất cánh bay.  
Khúc ruột gan này ai chẳng có?  
Có ai nghĩ đến cái văn này?*

( Theo Trần Trung Viên : Văn Đàn  
Bảo Giám. Q. 4 Nhà xuất bản  
Mạc Lâm Sài Gòn, 1968 - tr 29)

### GỎI CHO CÔ PHƯƠNG DANH

*Phàm vật hữu hình giai hữu hoại.  
Một năm xương nuôi mỗi có gì!*

*Chả bao lăm ba vạn sáu nghìn ngày,  
Trăm tuổi cũng không hơn gì chốc phút.  
Bất hủ chỉ phương danh là thọ tốt,  
Chẳng phương danh thì trăm một nay mai.*

*Kìa núi có khi lở, biển có khi vơi,  
Có khi sụp đất, có khi đổ trời.  
Duy danh ấy đời đời thường bất hủ,  
Miếng bã vình hoa đèn trước gió,  
Lớp tuồng phú quý giấc chiêm bao.  
Oa dinh tông chất ngất bức tường cao.  
Hoa Thịnh Đốn chẳng bao giờ chết đứng!  
Dám mây nổi giữa tung bay thấp thoáng.*

*Mặc dầu đẹp, mặc dầu ngon,  
Dầu lớn của nhà, dầu nhiều tiền lắm ruộng,  
Chẳng thấy ai mang xuống tới tuyền đài.  
Ma cướp người nào có chữa ai,  
Dầu vương tướng công hầu đâu tránh khỏi?  
Ai có óc thử nghĩ đi ngẫm lại,  
Đem hình hài mà đổi lấy phương danh.  
Sinh là tử mà tử cũng là sinh,  
Toan bất tử phải bất sinh là trí tuyệt.  
Xem vô số thánh hiền hào kiệt,  
Trên sử xanh chưa thấy chết là ai,  
Trưng Vũ Vương vẫn sống hoài hoài.  
Trần Hưng Đạo vẫn như người hiện đại.  
Non sông đổi mà phương danh bất cải,  
Mỹ miều thay cô gái phương danh!  
Bạo gan hãy cười lấy cô mình,  
Đã bất tử lại trường sinh mãi mãi.  
Mả Tần đế Lý sơn thành đất cái,  
Vàng Thạch Sùng, Kim Cốc lại còn đâu?  
Danh kia bất hủ ngàn thu!*

(Tiếng Dân)  
18/1/1936

### TIỀN

*Ác bạc chi mi lăm hơi tiền?  
Mi làm nhân loại lăm khi diên!  
Mi tô mặt nạ đen thay trắng,  
Mi đẹp nhân tình thẳng hóa xiên,  
Mi dập cương thường vào một xó,  
Mi xô nhân nghĩa rẽ hai bên,  
Mi xui thế giới đâm nhau mãi,  
Ác bạc chi mi lăm hơi tiền?*

## RU EM



*Ru hời, ru hời, ru hời,  
Nín đi em hời, chị ngồi chị ru,  
Nước ta từ dựng cơ đồ,  
Bốn ngàn năm lễ, tượng đồ còn kia.  
Rừng vàng, bể bạc thiếu chi,  
Non sông đất nước cũng thì người ta,  
Mà thử ngắm Xiêm La, Nhật Bản,  
Một vút lên cùng bạn liệt cường,  
Nước mình thua kém trăm đường,  
Sống say, chết dở mơ màng diếc cam,  
Nghĩ lắm lúc âm thầm chị giận,  
Không chủ quyền nên mất tự do,  
Cơ đồ tiên tổ để cho,  
Chỉ vì con cháu không lo giữ gìn!  
Nay đến nỗi không quyền tự trị,  
Mấy mươi năm sỉ nhục em ơi!  
Ru hời, ru hời, ru hời,  
Mong em khôn lớn nên người,  
Ơn nhà nợ nước em thời lo toan,  
Lo toan đem lại giang san,  
Dừng ham sống cái nhân tàn như ai!*

(Theo báo Tinh Thần ngày 5/7/1948)

## VÀI CÂU ĐỐI CỦA CỤ PHAN BỘI CHÂU

**TỰ VINH, Năm 1900**

*Non nước chán chương vai Chúa Chổm,  
Xiêm đai cũ kỹ lột thăng Ngô.*

**KHẤU KHÍ...**

*Nhật nguyệt hai vùng treo trước mắt,  
Giang sơn một gánh nặng trên vai.*

**ĐỀ Ở RÁP HÁT TƯỚNG  
CỦA RÁP NGUYỄN TUÂN Ở HUẾ**

*Mang râu, đội mũ làm người lạ,  
Vác giáo, phất cờ đánh kẻ quen!*

(1903)

## KÍNH QUỐC NHÂN

*Nhất sự bất tri nho sở sĩ  
Nông thương hay mà công cỏ (?) cũng hay  
Trong cuộc đời nào ai dở ai hay ?  
Thả ra mới biết kẻ gây người béo  
Nhà nho hủ tướng mình là khôn khéo  
Đem văn chương mà reo réo trong đời  
Năm ba câu bát cổ toi bời  
Trừ cử nghiệp sự ngoài chỉ chẳng biết  
Ai sinh tồn, ai cạnh tranh, ai thắng ai,  
ai bại liệt ?  
Trong địa cầu nào biết những ai ai ?  
Chữ duy tân gác bỏ ngoài tai  
Những tập tặn đua tài nô lệ  
Đán ngôn vũ trụ giai ngô sự  
Mặc bả giang sơn thuộc bỉ cương  
Nếu mà ai có chí cải lương  
Thì phải tự cường âu mới được  
Sá kể chi vài ba năm những trước  
Nghĩa đồng bào xin hãy hợp quần chơi  
Khi nên trời cũng chịu người.*

**PHAN BỘI CHÂU**

## BÀI THƠ TUYỆT MẠNG

- Sáu chục năm nay ở cõi đời  
Trần duyên giờ hẳn giữ xong rồi  
Bình sinh chí lớn là đâu tá ?  
Trắng rọi lòng sông, mây ngắt trời !*
- Sống đã không trừu xong giặc nước  
Chết đi há lụy đến người sau  
Phen này miệng cộp âu đành dạ  
So với Di Tà có kém đâu ?*
- Thương khóc non sông với quốc dân  
Tài hèn không vớt được trăm luân  
Lòng này chưa hả thân đà chết  
Thẹn xuống Hoàng tuyền gặp cố nhân.*

(Nguyên văn của **Phan Bội Châu**  
do vô danh dịch)